

Bản án số: 168/2025/DS-ST

Ngày: 18/6/2025

V/v tranh chấp “Hợp đồng góp hui”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **ÂU THỊ THẢO**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

- Thư ký phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **TRẦN HUƠNG LINH** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 210/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 04 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2025/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Hậu Q, xã Hậu Mỹ B B, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

2. *Bị đơn:* **Trần Văn H**, sinh năm 1983

Nguyễn Thị Thúy Ng, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp Hậu Q, xã Hậu Mỹ B B, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

(Chị H; anh H; chị Ng có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Thị H trình bày: Bị đơn có tham gia các dây hui do nguyên đơn làm chủ thảo hui cụ thể như sau:

Dây hui khai ngày 25/3/2022 âm lịch, hui tháng, hui 01 phần 2.000.000 đồng, hui gồm có 28 phần, có 28 hui viên tham gia, bà Ng tham gia chơi 01 phần. Bà Ng đã hốt hui ở kỳ thứ 4 và đã đóng lại hui chết được 18 phần còn nợ hui chết là 10 phần với số tiền là 20.000.000 đồng

Dây hội khui ngày 25/5/2022 âm lịch, hội tháng, hội 01 phần 1.000.000 đồng, hội gồm có 19 phần, có 19 hội viên tham gia, bà Ng tham gia chơi 01 phần. Bà Ng đã hốt hội ở kỳ thứ 01 và đã đóng lại hội chết được 16 phần còn nợ hội chết là 03 phần với số tiền là 3.000.000 đồng

Hiện tại tất cả các dây hội nêu trên đều đã mãn hết rồi

Nay nguyên đơn yêu cầu chị Nguyễn Thị Thúy Ng và anh Trần Văn H liên đới phải có trách nhiệm trả cho tôi số tiền nợ hội chết của các dây hội mà bị đơn tham gia chưa đóng hội chết là 23.000.000 đồng. Yêu cầu trả làm 1 lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Theo tờ tự kh và trong quá trình giải quyết vụ án và lời kh tại Tòa bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy Ng và anh Trần Văn H trình bày: Nay đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì bị đơn không đồng ý. Bị đơn xác định thống nhất còn lại dây hội khui ngày 25/5/2022 với số tiền còn nợ là 3.000.000 đồng. Còn đối với dây hội ngày khui ngày 25/3/2022 âm lịch, hội tháng, hội 01 phần 2.000.000 đồng, hội gồm có 25 phần, có 25 hội viên tham gia, Ng tham gia chơi 01 phần. Bà Ng đã hốt hội và đã đóng lại hội chết được 19 phần còn nợ hội chết là 6 phần với số tiền là 12.000.000 đồng

Nay bị đơn chỉ đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền nợ H dây hội tổng cộng là 15.000.000 đồng và xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết số nợ nêu trên do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

Bị đơn xác định dây hội khui ngày 25/3/2022 âm lịch có 25 người là chị H nói hội 25 người sau đó chị Ng đi khui hội thì chị H nói là dây hội này ta vô thêm 03 người nữa mà chị H nói bị đơn không tham gia 03 phần sau này. Bị đơn nhớ hốt ở kỳ thứ 4 nhưng số tiền hốt hội ở dây hội này là bao nhiêu thì lâu quá bị đơn không nhớ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu khởi kiện nêu trên. Bị đơn chị Ng thay đổi ý kiến xác định dây hội khui ngày 25/3/2022 chị đóng hội chết được 18 phần và còn nợ lại hội chết của nguyên đơn là 6 phần. Bị đơn đồng ý trả số tiền tổng cộng của H dây hội chết là 15.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ này. Còn các ý kiến còn lại bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến nêu trên.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc chị Nguyễn Thị Thúy Ng và anh Trần Văn H phải chịu trách nhiệm trả cho chị Huỳnh Thị H số tiền nợ hội là: **23.000.000** đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

- Tranh chấp giữa chị Huỳnh Thị H và anh Trần Văn H; chị Nguyễn Thị Thúy Ng là tranh chấp “Hợp đồng góp hội” theo quy định tại các Điều 471 của Bộ luật dân sự.

Về nội dung:

[1] Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, bị đơn đã thừa nhận việc bị đơn có tham gia chơi các dây hội như nguyên đơn trình bày và bị đơn đã hốt hết các dây hội mà bị đơn đã tham gia nhưng chưa đóng lại hội chết cho nguyên đơn với tổng số tiền nợ hội chết của dây hội khai ngày 25/5/2022 âm lịch là 3.000.000 đồng chưa trả là có thật theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Mặt khác, đối với ý kiến của bị đơn xác định có tham gia chơi hội ở dây hội mở vào ngày 25/3/2022 âm lịch bị đơn xác định chỉ có 25 người tham gia và 25 phần. Nhưng nguyên đơn xác định dây hội này bị đơn tham gia có 28 phần và 28 người tham gia thì ý kiến của nguyên đơn là phù hợp vì theo H nhân chứng chị Trần Thúy Kiều và chị Nguyễn Thị Hương mà Tòa án tiến hành ghi lời KH thì đều xác định bị đơn có tham gia dây hội này với số người tham gia và số phần hội là 28 nội dung này thể hiện ý kiến của nguyên đơn là có cơ sở. Đối với ý kiến của bị đơn cho rằng mình đã đóng được hội chết ở dây hội khai ngày 25/3/2022 âm lịch là được 18 lần nhưng bị đơn không có chứng cứ gì chứng minh là bị đơn đã đóng hội chết còn nợ lại 6 phần như bị đơn trình bày nên đối với nội dung này Hội đồng xét xử căn cứ không chấp nhận ý kiến của bị đơn. Xét thấy phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi cho phía nguyên đơn, phía nguyên đơn không đồng ý với ý kiến xin trả dần của phía bị đơn nên đối với yêu cầu xin trả dần của bị đơn không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị H buộc bị đơn Trần Văn H và Nguyễn Thị Thúy Ng phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ hội chết còn thiếu là 23.000.000 đồng là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Xét ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35; Điều 92, Điều 235, Điều 243; Điều 266, Điều 267, Điều 271; khoản 2, Điều 244 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 357, Điều 471, Điều 468 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hội, biểu, phùng.

- Căn Cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị H.
- Buộc chị Nguyễn Thị Thúy Ng và anh Trần Văn H phải chịu trách nhiệm trả cho chị Huỳnh Thị H số tiền nợ hui là: **23.000.000** đồng.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Ng, anh H chậm thi hành đối với phần tiền nợ hui nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

- Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Thúy Ng phải chịu 1.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

- Hoàn lại cho chị Huỳnh Thị H 575.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0001536 ngày 14/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè ;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ÂU THỊ THẢO

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 18 tháng 6 năm 2025

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà **ÂU THỊ THẢO**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

+ Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 210/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: **Trần Văn H**, sinh năm 1983

Nguyễn Thị Thúy Ng, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(Chị H; anh H; chị Ng có mặt)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35; Điều 92, Điều 235, Điều 243; Điều 266, Điều 267, Điều 271; khoản 2, Điều 244 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 357, Điều 471, Điều 468 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, họ, biếu, phường.
- Căn Cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị H.
- Buộc chị Nguyễn Thị Thúy Ng và anh Trần Văn H phải chịu trách nhiệm trả cho chị Huỳnh Thị H số tiền nợ hui là: **23.000.000** đồng.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Ng, anh H chậm thi hành đối với phần tiền nợ hui nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Về án phí:

- Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Thúy Ng phải chịu 1.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

- Hoàn lại cho chị Huỳnh Thị H 575.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0001536 ngày 14/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Về quyền kháng cáo: **Đương** sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ....phút, ngày 18 tháng 6 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA